

Số: 345/QĐ-THCS.HVN

Gò Vấp, ngày 03 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Hội đồng chấm thẩm định Kiểm tra đánh giá cuối kỳ I  
Năm học 2020 - 2021**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUỲNH VĂN NGHỆ**

Căn cứ Quyết định số 5088/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2014 của UBND quận Gò Vấp về việc thành lập trường Trung học cơ sở Huỳnh Văn Nghệ;

Căn cứ công văn số 1312/GDDĐT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp về việc hướng dẫn kiểm tra đánh giá cuối kỳ I cấp THCS năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Quy chế ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ về tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kỳ I năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 334/KH-THCS.HVN ngày 02 tháng 12 năm 2020 của trường Trung học cơ sở Huỳnh Văn Nghệ về Kiểm tra đánh giá cuối kỳ I, Năm học 2020 - 2021;

Theo đề nghị của Phó Hiệu trưởng 1.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay thành lập Hội đồng chấm thẩm định Kiểm tra đánh giá cuối kỳ I năm học 2020 - 2021 gồm các ông, bà (danh sách đính kèm).

**Điều 2.** Hội đồng chấm thẩm định Kiểm tra đánh giá cuối kỳ I có chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn trong việc tổ chức chấm thẩm định kiểm tra theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh.

\* Thời gian: Từ ngày 14/12/2020 đến 10/01/2021 (theo kế hoạch phân công).

\* Hội đồng tự giải thể sau khi đã hoàn tất công việc.

**Điều 3.** Các tổ Chuyên môn và các ông, bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



Trần Phú Thảo



**DANH SÁCH**

**Hội đồng chấm thẩm định Kiểm tra học kỳ I**

**Năm học: 2020 - 2021**

*(Kèm theo quyết định số 345/QĐ-THCS.HVN ngày 03/12/2020  
của Hiệu trưởng trường THCS Huỳnh Văn Nghệ)*

| Stt | Họ và tên               | Chức vụ       | Nhiệm vụ                         |
|-----|-------------------------|---------------|----------------------------------|
| 1   | Trần Phú Thảo           | Hiệu trưởng   | Chủ tịch                         |
| 2   | Nguyễn Văn Quang        | P.Hiệu trưởng | Phó Chủ tịch                     |
| 3   | Lê Tấn Phát             | P.Hiệu trưởng | Phó Chủ tịch                     |
| 4   | Nguyễn Cảnh Khánh       | Tổ trưởng     | Nhóm trưởng - Thẩm định môn Văn  |
| 5   | Vũ Thị Quyên            | Giáo viên     | Thẩm định môn Văn                |
| 6   | Trương Thị Kim Quyên    | Giáo viên     | Thẩm định môn Văn                |
| 7   | Lương Thị Xuân An       | Giáo viên     | Thẩm định môn Văn                |
| 8   | Nguyễn Thị Loan         | Giáo viên     | Thẩm định môn Văn                |
| 9   | Nguyễn Thị Lệ Mỹ        | Giáo viên     | Thẩm định môn Văn                |
| 10  | Nguyễn Thị Hồng Hương   | Giáo viên     | Thẩm định môn Văn                |
| 11  | Nguyễn Thị Hòa          | Giáo viên     | Thẩm định môn Văn                |
| 12  | Trần Thu Nga            | Tổ trưởng     | Nhóm trưởng - Thẩm định môn Toán |
| 13  | Phan Thị Ngọc Hương     | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 14  | Nguyễn Thị Mỹ Linh      | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 15  | Lê Doãn Cường           | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 16  | Đỗ Thị Phương Thảo      | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 17  | Nguyễn Thị Phương Khanh | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 18  | Hoàng Thị Lệ Diễm       | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 19  | Phạm Thị Minh Hải       | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 20  | Lê Thị Thu Sương        | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 21  | Phạm Thị Hiền           | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 22  | Nguyễn Anh Dũng         | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 23  | Phạm Tuấn An            | Giáo viên     | Thẩm định môn Toán               |
| 24  | Nguyễn Thị Đông Hà      | Tổ trưởng     | Nhóm trưởng - Thẩm định môn Anh  |
| 25  | Dương Nữ Hoài Tâm       | Giáo viên     | Thẩm định môn Anh                |
| 26  | Lục Thị Châu            | Giáo viên     | Thẩm định môn Anh                |
| 27  | Phạm Anh Thuận          | Giáo viên     | Thẩm định môn Anh                |
| 28  | Đặng Tôn Nữ Uyên Trang  | Giáo viên     | Thẩm định môn Anh                |
| 29  | Phạm Thị Thúy           | Giáo viên     | Thẩm định môn Anh                |
| 30  | Trần Hiếu Thuận         | Giáo viên     | Thẩm định môn Anh                |
| 31  | Nguyễn Thị Hiền         | Tổ trưởng     | Nhóm trưởng - Thẩm định môn Lý   |
| 32  | Phạm Thị Tuấn           | Giáo viên     | Thẩm định môn Lý                 |
| 33  | Trần Thị Lệ Hồng        | Giáo viên     | Thẩm định môn Lý                 |
| 34  | Trần Thị Huệ            | Tổ Phó        | Nhóm trưởng - Thẩm định môn Hóa  |
| 35  | Phạm Thị Thùy Trang     | Giáo viên     | Thẩm định môn Hóa                |



|    |                       |           |                                     |
|----|-----------------------|-----------|-------------------------------------|
| 36 | Lê Huyền Trâm         | Giáo viên | Thẩm định môn Hóa                   |
| 37 | Lê Thị Thanh Thủy     | Tổ trưởng | Nhóm trưởng - Thẩm định môn Sinh    |
| 38 | Trần Minh Nguyệt      | Giáo viên | Thẩm định môn Sinh                  |
| 39 | Đặng Thị Hồng Mến     | Giáo viên | Thẩm định môn Sinh                  |
| 40 | Nguyễn Thị Bích Thủy  | Giáo viên | Thẩm định môn Sinh                  |
| 41 | Đào Thị Hồng Liên     | Giáo viên | Thẩm định môn Sinh                  |
| 42 | Huỳnh Thị Thảo Quyên  | Giáo viên | Thẩm định môn Sinh                  |
| 43 | Hứa Thị Ngọc Dung     | Tổ trưởng | Nhóm trưởng - Thẩm định môn Sử      |
| 44 | Lê Thị Hà             | Giáo viên | Thẩm định môn Sử                    |
| 45 | Hồ Tường Vỹ           | Giáo viên | Thẩm định môn Sử                    |
| 46 | Phạm Thị Thu Khuyên   | Tổ phó    | Nhóm trưởng - Thẩm định môn Địa     |
| 47 | Trần Thúy Ngân        | Giáo viên | Thẩm định môn Địa                   |
| 48 | Nguyễn Bá Thắng       | Giáo viên | Thẩm định môn Địa                   |
| 49 | Vũ Thị Kim Oanh       | Giáo viên | Thẩm định môn Địa                   |
| 50 | Nguyễn Thị Mai Ly     | Tổ trưởng | Nhóm trưởng - Thẩm định môn GD&ĐT   |
| 51 | Nguyễn Trần Anh Thư   | Giáo viên | Thẩm định môn GD&ĐT                 |
| 52 | Lê Trọng Tâm          | Giáo viên | Thẩm định môn GD&ĐT                 |
| 53 | Nguyễn Thị Ánh Tuyết  | Tổ trưởng | Nhóm trưởng - Thẩm định môn CN      |
| 54 | Nguyễn Thị Hòa        | Giáo viên | Thẩm định môn CN                    |
| 55 | Phạm Văn Huỳnh        | Giáo viên | Thẩm định môn CN                    |
| 56 | Nguyễn Thị Kim Khanh  | Giáo viên | Thẩm định môn CN                    |
| 57 | Trương Thị Thùy Trang | Giáo viên | Thẩm định môn CN                    |
| 58 | Trần Minh Phúc        | Tổ trưởng | Nhóm trưởng - Thẩm định môn Tin học |
| 59 | Bùi Thành Hương       | Giáo viên | Thẩm định môn Tin học               |
| 60 | Nguyễn Thị Thắm       | Giáo viên | Thẩm định môn Tin học               |

Danh sách có 60 người./

